TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2025/QĐST-DS	*TP. Cao Lãnh, ngày 27 tháng 06 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 06 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1973.

2. Nguyễn Quang T, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: Số nhà 02, Tổ 1, khóm Mỹ Phú Cù L, thị trấn Mỹ T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Số nhà 520, Tổ 14, ấp Hoà L, xã Hoà A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

4. Nguyễn Thị L, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ 20, Khóm A, Phường B, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

5. Nguyễn Hồng Ph, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ 2, ấp An T, xã An T, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

6. Nguyễn Trường G, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số nhà 553, Tổ 15, ấp Tịnh M, xã Tịnh T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1972. Địa chỉ: Số 311, đường Cái T, Tổ 32, Khóm 4, Phường B, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. (Theo Hợp đồng uỷ quyền ngày 05/9/2024).

- Bị đơn:

1. Nguyễn Thị N, sinh năm 1955.

2. Nguyễn Văn C, sinh năm 1982.

3. Nguyễn Văn Chương E, sinh năm 1983.

4. Nguyễn Thị M, sinh năm 1994.

5. Nguyễn Thị Minh E, sinh năm 1999.

Cùng địa chỉ: Số nhà 0061, Đường số 01, Cụm dân cư Rạch M, thị trấn Mỹ T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Đồng nguyên đơn anh Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Quang T, anh Nguyễn Văn Ch, chị Nguyễn Thị L, chị Nguyễn Hồng Ph, anh Nguyễn Trường G yêu cầu hàng thừa kế của ông Nguyễn Văn Mười H gồm có: Bà Nguyễn Thị N, anh Nguyễn Văn C, anh Nguyễn Văn Chương E, chị Nguyễn Thị M và chị Nguyễn Thị Minh E tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng diện tích đất theo giấy viết tay ngày 20/4/2004 gồm các diện tích đất: Diện tích đất 860,7m^2 (đo đạc thực tế 883,2m^2) trong phạm vi các mốc 1, 2, 3, 4, 5, 10, 11, 12 trở về mốc 1 thuộc thửa 49 và diện tích đất 1.821,2m^2 (đo đạc thực tế 1.777,9m^2) trong phạm vi các mốc 5, 6, 7, 8, 9, 10 trở về mốc 5, thuộc thửa 50, cùng tờ bản đồ số 5, toạ lạc tại tổ 15, ấp Tịnh M, xã Tịnh T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo sơ đồ đo đạc ngày 10/03/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Cao Lãnh.

- Hàng thừa kế của ông Nguyễn Văn Mười H gồm có: Bà Nguyễn Thị N, anh Nguyễn Văn C, anh Nguyễn Văn Chương E, chị Nguyễn Thị M và chị Nguyễn Thị Minh E đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng diện tích đất theo giấy viết tay ngày 20/4/2004 gồm các diện tích đất: Diện tích đất 860,7m^2 (đo đạc thực tế 883,2m^2) trong phạm vi các mốc 1, 2, 3, 4, 5, 10, 11, 12 trở về mốc 1 thuộc thửa 49 và diện tích đất 1.821,2m^2 (đo đạc thực tế 1.777,9m^2) trong phạm vi các mốc 5, 6, 7, 8, 9, 10 trở về mốc 5, thuộc thửa 50, cùng tờ bản đồ số 5, toạ lạc tại tổ 15, ấp Tịnh M, xã Tịnh T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo sơ đồ đo đạc ngày 10/03/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Cao Lãnh.

- Đình chỉ đối với yêu cầu hàng thừa kế của ông Nguyễn Văn Mười B và bà Kiều Thị H gồm: Anh Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Quang T, anh Nguyễn Văn C, chị Nguyễn Thị L, chị Nguyễn Hồng Ph, anh Nguyễn Trường G được hưởng số tiền bồi thường do thu hồi đất là 954.124.600 đồng.

Đề nghị Uỷ ban nhân dân thành phố Cao Lãnh thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa AA 473631, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01834 QSDĐ/3029/QĐ-UB, ngày 15/11/2004, cấp cho hộ ông Nguyễn Văn Mười H.

Các đương sự có quyền đến cơ quan có thẩm quyền để điều chỉnh và đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Cây trồng, vật kiến trúc, công trình xây dựng, mộ trên đất các đương sự thống nhất không tranh chấp.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn anh Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Quang T, anh Nguyễn Văn C, chị Nguyễn Thị L, chị Nguyễn Hồng P, anh Nguyễn Trường G tự nguyện liên đới chịu số tiền án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013293 ngày 10 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Anh Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Quang T, anh Nguyễn Văn C, chị Nguyễn Thị L, chị Nguyễn Hồng Ph, anh Nguyễn Trường G đã nộp xong.

Bà Nguyễn Thị N, anh Nguyễn Văn C, anh Nguyễn Văn Chương E, chị Nguyễn Thị M và chị Nguyễn Thị Minh E không phải chịu án phí.

Anh Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Quang T, anh Nguyễn Văn C, chị Nguyễn Thị L, chị Nguyễn Hồng P, anh Nguyễn Trường G được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 20.311.869 đồng (Hai mươi triệu ba trăm mười một nghìn tám trăm sáu mươi chín đồng), theo biên lai thu số 0003697 ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Về chi phí tố tụng khác: Nguyên đơn anh Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Quang T, anh Nguyễn Văn C, chị Nguyễn Thị L, chị Nguyễn Hồng P, anh Nguyễn Trường G tự nguyện liên đới chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá là 7.428.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm hai mươi tám nghìn đồng), nguyên đơn đã nộp và chi xong.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận trên đây, thì phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận trên thì Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- TAND Tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Huế